

Bản án số: 358/2021/HC-PT

Ngày: 08 - 6 - 2021

V/v: “Khởi kiện Quyết định xử phạt
vi phạm hành chính và quyết định
giải quyết khiếu nại”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2021/TLPT-HC ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc “Khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 02/2021/HC-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1029/2021/QĐ - PT ngày 13 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961 (có mặt)

Địa chỉ: 200/17 N, Phường x8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hữu D, chức vụ: Phó giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai phụ trách phòng PC08.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hải D1, chức vụ: Phó trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Địa chỉ: 161 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công an tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Hồng V, chức vụ: Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang N1, chức vụ: Phó giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Địa chỉ: 161 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần Văn H2 – Cán bộ đội Cảnh sát giao thông số 2 thuộc phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Địa chỉ: 161 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Hoàng Minh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Hoàng Minh K trình bày:

Ông vẫn giữ nguyên lời trình bày trong đơn khởi kiện và bản tự khai yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề đối với bên bị kiện các nội dung sau:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

- Hủy một phần Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 kèm theo Thông báo số 05/TB-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai đối với những nội dung cụ thể tại Điều 1 của quyết định là:

+ Xác định biên bản vi phạm hành chính số 009858/19/BB-VPHC do Đại úy Trần Văn H2 – cán bộ đội CSGT số 2 lập ngày 22/11/2019 là sai.

+ Xác định việc áp dụng thời hạn tước Giấy phép lái xe tính từ thời điểm ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 27/11/2019 là sai.

- Buộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai phải bồi thường hậu quả thiệt hại về vật chất và tinh thần do các văn bản trên đã gây ra đối với ông, cụ thể:

+ Do bằng lái xe ô tô và mô tô đã bị thu giữ từ ngày 27/11/2019 nên thường ngày ông phải thuê xe taxi đi lại trong Thành phố và ngoài tỉnh để làm ăn, kiếm sống, bình quân chi phí đi lại: 350.000 đồng/ngày. Ngày được trả bằng lái ngày 30/01/2020 là 64 ngày. Tổng cộng: 350.000 đồng x 64 ngày = 22.400.000 đồng (hai mươi hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ Thiệt hại do căng thẳng tinh thần, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường trong thời gian từ ngày 27/11/2019 đến nay, giá trị tương đương

20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền phải bồi thường: 22.400.000 đồng + 20.000.000 đồng = 42.400.000 đồng (bốn mươi hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

Lý do:

Ngày 22/11/2019 lúc 08 giờ 00 ông điều khiển xe ô tô 04 chỗ biển số 51G – 719.30 lưu thông từ TP. Hồ Chí Minh về hướng Lâm Đồng. Khi đến đoạn đường xã P, huyện Đ bị tổ Cảnh sát giao thông thuộc Đội 2 – Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai chặn dừng xe và lập Biên bản vi phạm hành chính do quá tốc độ. Sau đó Trưởng phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt đối với các nội dung đã nêu tại quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019.

Không đồng ý nên ông đã khiếu nại quyết định xử phạt nêu trên. Ngày 10/01/2020 Trưởng phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 16/QĐ-PC08 là đúng một phần.

Ông thấy quyết định xử phạt hành chính và một phần quyết định giải quyết khiếu nại của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai là thiếu căn cứ pháp lý.

Người bị kiện Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn Hải D1 là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh K về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 và hủy một phần Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai không đồng ý với lý do sau:

1. Căn cứ lập biên bản VPHC số 009858/19/BB-VPHC ngày 22/11/2019:

- Kiểm tra Kế hoạch công tác tuần từ 18/11/2019 đến 24/11/2019 của Đội CSGT số 2 đã được Ban Lãnh đạo phòng phê duyệt; Nhật ký công tác thời gian từ 06h00 đến 10h00 ngày 22/11/2019, Tổ công tác gồm: Đại úy Nguyễn Minh H3 - Tổ trưởng, đ/c Đại úy Nguyễn Văn T2, đ/c Đại úy Trần Văn H2 và đ/c Đại úy Nguyễn Bảo Anh P1 sử dụng thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông (máy đo tốc độ ghi hình) số LF09662, tem kiểm định 18A01627, hạn kiểm định đến 30/11/2019, do đơn vị trang bị cấp. Thực hiện nhiệm vụ TTKS, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông từ Km 00 đến Km 30 QL20, đã được Chỉ huy Đội Cảnh sát giao thông số 2 ký duyệt.

- Kiểm tra Biên bản VPHC số 009858/19/BB-VPHC ngày 22/11/2019, thể hiện:

+ Căn cứ hình ảnh qua máy ghi hình tốc độ.

+ Hồi 08h10' ngày 22/11/2019 tại Km 28+500 QL20, đồng chí Đại úy

Trần Văn H2 - Cán bộ Đội CSGT số 2, tiến hành lập biên bản Vi phạm hành chính đối với ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961, địa chỉ: Phường x8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung vi phạm hành chính: Vào lúc 07h47' ngày 22/11/2019, tại Km 18+900 QL20 điều khiển xe ô tô con BS: 51G-719.30 vi phạm “Chạy quá tốc độ quy định 71/50 Km/h” (khu dân cư P - Đ), được quy định tại: Điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ.

+ Ý kiến trình bày của người vi phạm: Chưa hiểu về lỗi do tổ Cảnh sát giao thông kết luận.

+ Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy tờ bị tạm giữ: Tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A2, BI (có giá trị đến ngày 05/9/2026).

+ Biên bản được lập xong hồi 08h15' ngày 22/11/2019, ông Hoàng Minh K có ý kiến: Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét lại và ký tên vào biên bản.

+ Kiểm tra Giấy chứng nhận kiểm định máy đo tốc độ ghi hình số LF09662 của Viện đo lường Việt Nam; máy đo tốc độ ghi hình số LF09662, có số tem kiểm định 18A01627, hạn kiểm định đến 30/11/2019, đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường; hình ảnh được trích ra từ máy đo tốc độ số LF09662 do đồng chí Đại úy Nguyễn Bảo Anh P1 sử dụng vào ngày 22/11/2019, ghi nhận lúc 07h47' ngày 22/11/2019, thể hiện tọa độ E 107°10'50.6" N 11°5'20.2", xe ô tô con BS: 51G-719.30 có tốc độ 71 km/h.

+ Kiểm tra thực tế tại hiện trường và biên bản ghi nhận hiện trường ngày 11/12/2019 của Đội CSGT số 2, hướng từ D2 đi Đ (có xác nhận của đồng chí Nguyễn Thanh H4 - Phó Trưởng Công an xã P). Tại Km 18+800 QL20 có đặt biển số R..420 “Bắt đầu khu đông dân cư” và tại Km 23+090 QL20 có đặt biển số R.421 “Hết khu đông dân cư”, biển được đặt ở nơi thông thoáng, dễ nhìn thấy, hình ảnh hiển thị rõ ràng; tại Km 18+870 QL20 là vị trí đặt máy đo tốc độ ghi hình số LF09662, thể hiện tọa độ E 107° 10'50.6" N 11°5'20.2", nằm trong khu dân cư (lý trình từ Km 18+800 đến Km 23+090 QL20 hướng từ D2 đi Đ), xe ô tô khi qua khu vực này chỉ được lưu thông với tốc độ 50 km/h (tốc độ được quy định tại khu vực đông dân cư không có dải phân cách giữa theo Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019).

+ Như vậy, Biên bản Vi phạm hành chính số 009858/19/BB-VPHC do Đại úy Trần Văn H2 - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông số 2 lập ngày 22/11/2019, đối với ông Hoàng Minh K, sinh năm: 1961, địa chỉ: Phường X8, Quận P, TP. Hồ Chí Minh, điều khiển xe ô tô con BS: 51G-719.30 đã có hành vi Vi phạm hành chính “Chạy quá tốc độ quy định 71/50 Km/h” được quy định tại: Điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, là đúng.

2. Theo trình bày của ông Hoàng Minh K về Biên bản vi phạm hành chính số 009858/19/BB-VPHC do Đại úy Trần Văn H2 - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông số 2 lập ngày 22/11/2019, ghi nhận lỗi “...chạy quá tốc độ quy định 71/50

“m h khu dân cư P - Đ” là gì? (chữ viết không rõ ràng).

Theo tường trình của từng đồng chí trong Tổ công tác, khi làm việc với ông Hoàng Minh K, Tổ công tác thực hiện theo quy trình tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; khi phát hiện phương tiện xe ô tô con BS: 51G-719.30, đồng chí Nguyễn Minh H3 ra hiệu lệnh dừng phương tiện, đồng chí Nguyễn Quốc T5 kiểm tra các loại giấy tờ và thông báo lỗi vi phạm với ông Hoàng Minh K sau đó chuyển các loại giấy tờ để đồng chí Trần Văn H2 tiến hành lập biên bản. Trong quá trình làm việc với ông Hoàng Minh K, Tổ công tác cũng đã cung cấp hình ảnh xe ô tô con BS: 51G-719.30 vi phạm qua máy tính bảng do đơn vị trang bị, cấp để ông Hoàng Minh K xem tham khảo, đồng chí Trần Văn H2 cũng đã giải thích, hướng dẫn để ông Hoàng Minh K xem hình ảnh ghi, thu được về hành vi vi phạm khi đến xử lý vi phạm tại trụ sở đơn vị, tuy nhiên ông K không đồng ý và cho rằng ông điều khiển xe chạy đúng tốc độ quy định và không biết vi phạm tại địa điểm nào trên tuyến.

Về việc này, Tổ công tác đã thực hiện đúng quy trình công tác được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 14, Thông tư số 01/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định “Trường hợp người vi phạm yêu cầu được xem hình ảnh, kết quả ghi, thu được về hành vi vi phạm thì phải cho xem ngay, nếu đã có hình ảnh, kết quả ghi thu được tại đó; nếu chưa có ngay hình ảnh, kết quả ghi thu được thì hướng dẫn người vi phạm xem hình ảnh, kết quả ghi thu được khi đến xử lý vi phạm tại trụ sở đơn vị”.

Đồng chí Trần Văn H2 tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 009858/19/BB- VPHC ngày 22/11/2019, đối với ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961, địa chỉ: Phường X8, quận P, TP. Hồ Chí Minh, điều khiển xe ô tô con BS: 51G- 719.30 đã có hành vi vi phạm hành chính “Chạy quá tốc độ quy định 71/50 Km/h”, sau khi lập biên bản xong đồng chí Hữu đã đọc lại biên bản cho ông Hoàng Minh K cùng nghe đồng thời hướng dẫn để ông trình bày ý kiến và ký tên vào biên bản.

Trong quá trình đại úy Trần Văn H2 lập biên bản vi phạm hành chính số 009858/19/BB- VPHC ngày 22/11/2019 do chủ quan, viết nhanh dẫn đến chữ viết không rõ, nhất là chữ “Km/h” dẫn đến người vi phạm hiểu nhầm, tuy nhiên sai sót này không làm thay đổi bản chất và nội dung của hành vi vi phạm.

3. Ngày 25/12/2019, phòng Cảnh sát giao thông nhận được đơn khiếu nại đề ngày 22/12/2019 của ông Hoàng Minh K, khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 do đồng chí Trung tá Trần Trọng T6 - Phó trưởng phòng ký ban hành.

3.1. Căn cứ ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 do đồng chí Trung tá Trần Trọng T6- Phó trưởng phòng ký ban hành

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 do đồng chí Trung tá Trần Trọng T6 - Phó trưởng phòng ký ban hành xử phạt là căn cứ vào Điều 57, Điều 63, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; căn cứ biên bản vi phạm hành chính số 009858/19/BB-VPHC ngày 22/11/2019; căn cứ Quyết định số 84/QĐGQ-PC08 ngày 01/7/2019 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính; Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vi phạm hành chính của ông Hoàng Minh K.

3.2. Theo nội dung khiếu nại việc tước 2 tháng (từ ngày 27/11/2019 đến ngày 27/01/2020 Hạng bằng: A2+ B1 Giấy phép lái xe (GPLX) số: 790895224879 cơ quan cấp: Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh), là trái pháp luật.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019, thể hiện người vi phạm hành chính điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định trên 20km/h đến 35km/h và hình thức phạt bổ sung chỉ áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng B1 đối với loại xe ô tô đã sử dụng khi thực hiện hành vi vi phạm 2 tháng (từ ngày 27/11/2019 đến ngày 27/01/2020 Hạng bằng: A2 + B1 Giấy phép lái xe số: 790895224879 cơ quan cấp: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh); do đó, việc ghi Hạng bằng: A2+B1 là thể hiện người vi phạm hành chính có giấy phép lái xe tích hợp của giấy phép lái xe có thời hạn và giấy phép lái xe không thời hạn; ông K được quyền điều khiển những loại xe còn lại được ghi trong giấy phép lái xe.

Tuy nhiên, việc ghi “Tước 2 tháng (từ ngày 27/11/2019 đến ngày 27/01/2020 Hạng bằng: A2+B1” làm cho người vi phạm hành chính dễ hiểu nhầm là áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép lái xe không thời hạn và Giấy phép lái xe có thời hạn; sai sót này là do lỗi phần mềm khi ra Quyết định và cán bộ làm công tác đánh máy chưa phát hiện kịp thời, đơn vị cũng đã có văn bản yêu cầu đơn vị nghiệp vụ khắc phục lỗi phần mềm trên.

Như vậy, nội dung khiếu nại việc tước 2 tháng (từ ngày 27/11/2019 đến ngày 27/01/2020 Hạng bằng: A2 + B1 Giấy phép lái xe số: 790895224879 cơ quan cấp: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh), là đúng.

3.3. Khiếu nại việc áp dụng thời hạn tước Giấy phép lái xe tính từ thời điểm ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 27/11/2019, là trái với quy định.

Căn cứ khoản 2 Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính: Đối với trường hợp giải trình bằng văn bản, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải gửi văn bản giải trình cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1, Điều 66. Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính.

Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản.

Mặt khác, tại điểm a khoản 3 Điều 77 Nghị định 46/2016/NĐ-CP quy định: Trường hợp tại thời điểm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt đã tạm giữ được giấy phép, chứng chỉ hành nghề của cá nhân, tổ chức vi phạm thì thời điểm bắt đầu tính thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề là thời điểm quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành;

Căn cứ khoản 1 điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: Quyết định xử phạt có hiệu lực kể từ ngày ký; trừ trường hợp trong quyết định quy định ngày có hiệu lực khác.

Như vậy, thời điểm tính thời hạn tước Giấy phép lái xe từ ngày 27/11/2019 sẽ được tính từ thời điểm quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành ngày 27/11/2019, là đúng.

Từ các nội dung đã trình bày ở trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh K, giữ nguyên Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an tỉnh Đồng Nai do ông Lê Quang N1 trình bày:

Ông đại diện theo ủy quyền cho Công an tỉnh Đồng Nai, ông thống nhất với trình bày của ông D1 và không đồng ý với nội dung khởi kiện của ông Hoàng Minh K. Ông không trình bày gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H2 trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh K ông không đồng ý, ông xác định việc ông lập biên bản vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, trong lúc lập biên bản do mặt bằng kê biên bản không được bằng phẳng nên chữ viết của ông có hơi không rõ ràng (*chữ Km*), nhưng ông xác định đã đọc lại biên bản, giải thích cụ thể cho ông K được rõ. Ông nhận thấy việc chữ viết của ông không rõ ràng, ông xin rút kinh nghiệm, tuy nhiên ông xác định yếu tố đó không ảnh hưởng đến nội dung chính của biên bản vi phạm hành chính.

Ông H2 xác định đã tiếp cận các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, không có ý kiến và không nộp thêm chứng cứ gì khác.

Tại bản án hành chính sơ thẩm 02/2021/HC-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 194 của Luật tổ tụng hành chính; Điều 27, 29, 30, Điều 36, Điều 37, 38, 39, 40 Luật khiếu nại; Điều 57, 63, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ 2008; Điều 9 Mục 1 Thông tư 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 của Bộ Công an hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân; Điểm a khoản 7 Điều 5; điểm b, c khoản 4 Điều 72; điểm a khoản 3 Điều 77 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Điều 7 Chương II Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy, xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh K về việc yêu cầu hủy các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019, về việc xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

- Một phần Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai kèm theo Thông báo về việc giải quyết khiếu nại số 05/TB-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

Bác yêu cầu bồi thường về vật chất và tinh thần của ông Hoàng Minh K đối với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm, thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/01/2021 người khởi kiện ông Hoàng Minh K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Hoàng Minh K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án, xem xét lại trách nhiệm bồi thường do việc thu giữ sai trái giấy phép lái xe mô tô trong thời hạn 02 tháng theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Người bị kiện có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Trong phần tranh luận:

Người khởi kiện trình bày: Việc tiến hành lập biên bản xử phạt là không đúng vì cơ quan xử phạt không chứng minh được vi phạm, không cung cấp được hình ảnh. Bản ảnh màu mà cơ quan xử phạt cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm sau khi sự việc xảy ra 1 năm nên ông nghi ngờ tính xác thực của bản ảnh màu đó. Bản tường trình của tổ công tác không phù hợp về thời gian. Căn cứ thu bằng lái là áp dụng sai luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại việc ủy quyền của người bị kiện khi giải quyết khiếu nại của ông. Vì ông D1 được giao quyền từ đến năm 2019 nhưng năm 2020 ông D1 vẫn giải quyết khiếu nại và ông T6 vẫn ký dính chính. Tuy nhiên trong năm 2020 ông T2, ông T6 đã bị tạm đình chỉ để giải quyết những vụ việc khác, cho nên việc các ông này ủy quyền cho ông D1 có hợp pháp hay không. Hồ sơ cơ quan xử phạt cung cấp cho Tòa án đã có sự sai sót nhưng cấp sơ thẩm chưa làm rõ. Thực tế quyền lợi của ông đã bị thiệt hại, không thể buộc ông chứng minh thiệt hại. Cơ quan cảnh sát giao thông thừa nhận việc thu bằng lái là lỗi nhưng do sơ suất, đây là trách nhiệm bồi thường Nhà nước không phải là tranh chấp dân sự.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án, Tổ công tác phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Đồng Nai đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông K. Ông K có đọc và ký tên vào biên bản, nên người khởi kiện cho rằng không biết lỗi là không có cơ sở. Trên cơ sở biên bản, người bị kiện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Do đó, yêu cầu khởi kiện hủy quyết định xử phạt vi phạm, hủy quyết định giải quyết khiếu nại và bồi thường là không có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K có kháng cáo nhưng không chứng minh được không có vi phạm tốc độ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện có văn bản xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 225 Luật Tố tụng hành chính tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào biên bản số 009858/BB-VPHC ngày 22/11/2019, ngày 27/11/2019, Trung tá Trần Trọng T6 - Phó trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai ký ban hành Quyết định số 005424/QĐ-XPHC, phạt tiền đối với ông K, mức xử phạt là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) do lỗi điều khiển xe chạy vượt quá tốc độ cho phép trên 20km/h đến 35km/h và hình phạt bổ sung tước hai tháng bằng lái B1 + A2 (bằng tích hợp) theo giấy phép số 790895224879 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông K. Thời hạn tước bằng lái tính từ ngày 27/11/2019 đến 27/01/2020. Ngày 09/12/2019, ông Hoàng Minh K khiếu nại. Ngày 10/01/2020 Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 và Thông báo về việc giải quyết khiếu nại của ông K số 05/TB-PC08 theo đó bác đơn khiếu nại của ông Hoàng Minh K, giữ nguyên Quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai. Ông K cho rằng việc Trưởng phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Đồng Nai ban hành các quyết định trên là ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp, nên khởi kiện vụ án hành chính với các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

- Hủy một phần Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 kèm theo Thông báo số 05/TB-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai đối với những nội dung cụ thể tại Điều 1 của quyết định.

- Buộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai phải bồi thường hậu quả thiệt hại về vật chất và tinh thần do các văn bản trên đã gây ra đối với ông với tổng số tiền là 47.900.000 đồng.

Người bị kiện cho rằng các Quyết định hành chính bị kiện được ban hành đúng quy định pháp luật nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Vào lúc 08h10' ngày 22/11/2019 tại Km 28+500 QL20, Đại úy Trần Văn H2 - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông số 2, trong khi thực hiện nhiệm vụ tiến hành lập biên bản số 009858/BB-VPHC đối với ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961, địa chỉ: Phường X8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung biên bản thể hiện ông Hoàng Minh K khi điều khiển xe ô tô biển số 51G-719.30 lưu thông trên quốc lộ QL20 (khu dân cư P, huyện Đ) chạy vượt quá tốc độ cho phép trên 71km/50km. Trên cơ sở biên bản vi phạm hành chính ngày 22/11/2019, Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với người vi phạm là ông Hoàng Minh K là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 57, 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Căn cứ vào hình ảnh ghi, thu được thể hiện tại Km 18+800 QL20 có đặt biển số R.420 “Bắt đầu khu đông dân cư” và tại Km 23+090 QL20 có đặt biển số R.421 “Hết khu đông dân cư”, biển được đặt ở nơi thông thoáng, dễ nhìn thấy, hình ảnh hiển thị rõ ràng; tại Km 18+870 QL20 là vị trí đặt máy đo tốc độ ghi hình số LF09662, thể hiện tọa độ E 107° 10’50.6” N 11°5’20.2”, nằm trong khu dân cư (lý trình từ Km 18+800 đến Km 23+090 QL20 hướng từ D2 đi Đ), xe ô tô khi qua khu vực này chỉ được lưu thông với tốc độ 50 km/h (tốc độ được quy định tại khu vực đông dân cư không có dải phân cách giữa theo Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019). Theo hình ảnh qua máy ghi hình tốc độ thể hiện: Vào lúc 07h47’ ngày 22/11/2019, tại Km 18+900 Quốc lộ 20 điều khiển xe ô tô con Biển số: 51G-719.30 vi phạm “Chạy quá tốc độ quy định 71/50 Km/h” (khu dân cư P - Đ). Như vậy, ông K đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008, và Điều 7 Chương 2 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy, xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Căn cứ vào điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 thì Trưởng phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 buộc ông K nộp phạt với số tiền 5.500.000 đồng về hành vi chạy vượt tốc độ là phù hợp.

[3.3] Đối với hình phạt bổ sung: Giấy phép lái xe số: 790895224879, do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho ông K, ghi Hạng bằng: A2 + B1 là tích hợp của giấy phép lái xe có thời hạn và giấy phép lái xe không thời hạn. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 77 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 thì hành vi vi phạm của ông K bị áp dụng hình phạt bổ sung là tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng B1. Do đó, nội dung quyết định 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 thể hiện “*Tước 2 tháng kể từ ngày 27/11/2019 đến ngày 27/01/2020 Hạng bằng: A2 + B1*” là không chính xác. Tuy nhiên, việc sai sót này đã được đính chính tại quyết định 00130/ĐC-QĐXP ngày 11/01/2020 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai về việc đính chính Quyết định xử phạt hành chính số 005425/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 nên yêu cầu của ông K về nội dung này là không có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Do Quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính được ban hành đúng pháp luật nên Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 16/QĐ-PC08 và thông báo giải quyết khiếu nại số 05/TB-PC08 ngày 10/01/2020 bác khiếu nại của ông K là đúng quy định pháp luật.

[3.5] Đối với yêu cầu bồi thường hậu quả về vật chất và tinh thần do quyết định hành chính bị kiện gây ra đối với ông K: Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai ban hành các quyết định hành chính là đúng quy định pháp luật nên không gây thiệt hại cho ông K. Hơn nữa, ông K không

cung cấp được chứng cứ chứng minh có thiệt hại do quyết định hành chính bị kiện gây ra nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Người khởi kiện ông Hoàng Minh K có kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961 nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015,

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Hoàng Minh K; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 194 của Luật tổ tụng hành chính; Điều 27, 29, 30, Điều 36, Điều 37, 38, 39, 40 Luật khiếu nại; Điều 57, 63, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ 2008; Điều 9 Mục 1 Thông tư 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 của Bộ Công an hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân; Điểm a khoản 7 Điều 5; điểm b, c khoản 4 Điều 72; điểm a khoản 3 Điều 77 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Điều 7 Chương II Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy, xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh K về việc yêu cầu hủy các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số 005424/QĐ-XPHC ngày 27/11/2019, về việc xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

- Một phần Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 16/QĐ-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai kèm theo Thông báo về việc giải quyết khiếu nại số 05/TB-PC08 ngày 10/01/2020 của Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai.

Bác yêu cầu bồi thường về vật chất và tinh thần của ông Hoàng Minh K đối với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu).

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Ông Hoàng Minh K được miễn án phí hành chính phúc thẩm, hoàn trả 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002563 ngày 25/02/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (2);
- Lưu (10) 19b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười